

Bản án số: 30/2021/ HNGĐ - ST

Ngày: 27/05/2021

(*V/v kiện xin ly hôn*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trà Giang
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn
Bà Nguyễn Thị Thủy
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: ông Trần Trọng Nghĩa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò: Bà Phan Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/05/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 76/2020/TLST - HNGĐ ngày 24/11/2020 về Tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 11/05/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị H, sinh năm 1979.

Trú tại: Khối Đ (nay là khối 3), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Vy Ngọc H (Vi Văn H), sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Khối Đ (nay là khối 3), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, các bản tự khai nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:*

Chị và anh Vy Ngọc H tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Hợp, huyện Quỳnh Hợp vào ngày 14/01/2002. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng về chung sống và có đăng ký hộ khẩu tại khối Đ, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống, do anh H không có việc làm, chị H buôn bán thua lỗ nên chị H đi xuất khẩu lao động tại Ả rập xê út. Sau khi chị H đi xuất khẩu lao động được một thời gian thì anh H có quan hệ ngoài luồng, các con của chị và anh H phải về NH bố mẹ chị sống. Sau đó đến khoảng năm 2017 thì anh H

bỏ đi không báo với chị H đi đâu, làm gì và cũng không liên lạc gì cho chị H mà chỉ liên lạc cho con riêng của anh H là cháu Vy Ngọc Hải và con chung của hai vợ chồng là cháu Vy Thị Hải Yến. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Vy Ngọc H.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Vy Thị Hải Yến, sinh ngày 12/07/2003 và cháu Vy Thị Hải Oanh, sinh ngày 10/05/2012. Hiện hai cháu đang sinh sống cùng chị H. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Không có. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Vy Ngọc H có HKTT tại khối Đ (nay là khối 3), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H. Qua thân nhân anh H là bố đẻ ông Vi Văn Hoa và các con Vy Ngọc Hải, Vy Thị Hải Yến đều khai anh H bỏ đi từ khoảng năm 2017, không ai biết anh H đi đâu. Tuy nhiên anh H vẫn liên lạc với anh Hải, cháu Yến và anh Hải, cháu Yến đã thông báo cho anh H biết về việc chị H làm đơn ly hôn, anh H cũng nhất trí ly hôn nhưng không về giải quyết và cũng không cung cấp địa chỉ. Cho đến nay anh H cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tình cảm: Đề nghị cho chị H và anh H được ly hôn.

- Về con chung: Đề nghị giao hai con chung là cháu Vy Thị Hải Y, sinh ngày 12/07/2003 và cháu Vy Thị Hải O, sinh ngày 10/05/2012 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

- Về tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Vụ án thuộc trường hợp tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn anh Vy Ngọc H có hộ khẩu thường trú tại khối Đ (nay là khối 3), phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An do đó Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò thụ lý và giải quyết là phù hợp theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự vì bị đơn anh Vy Ngọc H vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt.

Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H nhưng anh H không có mặt tại địa phương. Căn cứ vào biên bản xác minh của Tòa án ngày 02/12/2020 và ngày 05/03/2021 thì anh Vy Ngọc H có đăng ký hộ khẩu tại khối 3 (trước đây là khối Đ), phường N, thị xã Cửa Lò nhưng hiện nay anh H vắng mặt tại nơi cư trú, khi đi không thông báo cho chính quyền địa phương nên chính quyền địa phương không biết anh H đi đâu, làm gì.

Căn cứ vào lời khai của bố anh Vy Ngọc H là ông Vi Văn H: Năm 2002, anh H có quen biết và kết hôn với chị H sau đó anh H chuyển về sống cùng chị H tại thị xã Cửa Lò. Đến khoảng năm 2016 - 2017, anh H bỏ đi không ai biết anh H đi đâu, làm gì. Hiện nay, ông H cũng không biết anh H ở đâu, làm gì nhưng anh H có liên lạc với các con là cháu Vi Ngọc H và cháu Vy Thị Hải Y. Ông H cũng cam kết sẽ thông báo cho anh H về việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh H và sẽ yêu cầu anh H về làm việc tại Tòa án.

Căn cứ vào lời trình bày của anh Vi Ngọc Hải (là con riêng của anh Vy Ngọc H) và cháu Vy Thị Hải Y (là con đẻ của anh H và chị H): Năm 2002 anh Vy Ngọc H kết hôn cùng chị Lê Thị H và sống tại khối Đ, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đến năm 2017 thì anh H bỏ đi, không ai biết anh H đi đâu. Tuy nhiên anh H vẫn liên lạc với anh Hải, cháu Yến và anh Hải, cháu Yến đã thông báo cho anh H biết về việc chị H làm đơn ly hôn, anh H cũng nhất trí ly hôn nhưng không về giải quyết và cũng không cung cấp địa chỉ. Do đó, anh Vy Ngọc H thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại Nghị quyết 04/2017 NQ/HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Vy Ngọc H vẫn vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Lê Thị H và anh Vy Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào ngày 14/01/2002. Sau khi kết hôn một thời gian do cuộc sống khó khăn nên chị H đi xuất khẩu lao động tại Ả rập xê út. Quá trình chị H đi xuất khẩu lao động thì đến khoảng tháng 3/2018 anh H bỏ đi, khi đi có gọi điện thoại thông báo cho chị đã gửi con cho ông bà ngoại để đi làm ăn nhưng không nói cho chị biết đi đâu, làm gì. Tháng 4/2019 chị H về nước vợ chồng có liên lạc một vài lần, chị có gọi anh về nhưng anh không chịu về và cũng không nói cho

chị biết anh đang ở đâu, làm gì. Nay, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh H. Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Lê Thị H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Vy Thị Hải Y, sinh ngày 12/07/2003 và cháu Vy Thị Hải O, sinh ngày 10/05/2012. Hiện hai cháu đang sinh sống cùng chị H. Do cả hai cháu từ nhỏ đã sống cùng chị Lê Thị H, đều có nguyện vọng được ở cùng mẹ và hiện nay anh Vy Ngọc H vắng mặt tại địa phương nên xét thấy để đảm bảo điều kiện sống tốt nhất cho hai cháu thì cần giao cả hai cháu cho chị Lê Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Lê Thị H không yêu cầu và anh Vy Ngọc H đang vắng mặt tại địa phương nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu toà án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 04/2017 NQ/HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vy Ngọc H được ly hôn.
2. Về con chung: Giao hai cháu Vy Thị Hải Y, sinh ngày 12/07/2003 và cháu Vy Thị Hải O, sinh ngày 10/05/2012 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vy Ngọc H.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0006356 ngày 24/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- THADS thị xã Cửa Lò
- UBND xã Yên Hợp;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Trà Giang